

Bản án số 15/2022/KDTM-PT

Ngày 06/5/2022

Về “*Tranh chấp hợp đồng xây dựng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: Ông Lê Tự, ông Nguyễn Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Tuyết Trinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Ngô Ý Nhi - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử phúc thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 12/TBTL-TA ngày 08/01/2020 về “*Tranh chấp hợp đồng xây dựng*” do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 03/2019/KDTM-ST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1116/2022/QĐ-PT ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần Xây dựng công trình X; địa chỉ: tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Xuân B (Giám đốc), có mặt.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD); địa chỉ: Trung Quốc (No.398 GuYang East Avenue, Dan Tu district, Zhenjiang City, Jiangsu Province, China).

Người đại diện theo pháp luật là ông Zhang X.

Người đại diện theo văn bản ủy quyền đề ngày 28/3/2022 của Giám đốc Công ty là ông Bùi Anh K, CMND số 026056351 do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp; địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh; ông K có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là Luật sư Phùng Thanh Sơn – Công ty Luật TNHH Thế Giới Luật Pháp; địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà M-Buiding, số 9, đường số 8, Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phú, Q 9, TP Hồ Chí Minh, có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Văn phòng Điều hành công trình thực hiện Gói thầu A3 - Dự án đường cao tốc X; địa chỉ: tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện: Ông H (Giám đốc Văn phòng), vắng mặt.

4. Người kháng cáo, kháng nghị: Bị đơn - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện đề ngày 07/9/2017 (Đơn khởi kiện bổ sung các ngày 24/9/2019, 29/9/2017, 09/10/2017) và quá trình tố tụng, phía nguyên đơn trình bày:

Ngày 22/7/2015, đại diện ủy quyền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (sau đây viết tắt là JTEG,) ký với Công ty cổ phần Xây dựng công trình X (sau đây viết tắt là Cienco X) **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X (bút lục 1134), nội dung Cienco X nhận khoán thi công 05 cầu dầm giản đơn gồm cầu CB27, cầu ORB26a, cầu ORB26b, cầu F010, cầu ORB27 nằm trên địa bàn huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi với tổng giá trị hợp đồng là 56.640.815.824 đồng (b1 1465).

Ngày 30/3/2016 Cienco X và đại diện JTEG ký **Phụ lục hợp đồng 01** (bút lục 1115), bổ sung điều khoản JTEG tạm ứng bổ sung cho Cienco X số tiền 1.540.000.000 đồng; Cienco X đã nộp cho đại diện JTEG **Thư Bảo lãnh tạm ứng** số 0463/TBL-BIDV.CG ngày 09/5/2016 do Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cầu Giấy phát hành nhưng JTEG không tạm ứng cho Cienco X và cũng không thanh toán khối lượng công việc Cienco X đã hoàn thành như thỏa thuận trong Hợp đồng, dẫn đến Cienco X thiếu vốn phải dừng thi công một thời gian dài, gây thiệt hại rất lớn cho Cienco X.

Ngày 16/9/2016 Cienco X gửi JTEG **Văn bản** số 12-16/Cienco X-JTEG.A3 “**đề nghị cắt trả lại một phần khối lượng hợp đồng số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X**” và sau đó JTEG đã có Văn bản phúc đáp đồng ý đề nghị của Cienco X. Ngày 20/4/2017 JTEG và Cienco X họp, thống nhất một số nội dung về thanh quyết toán theo hợp đồng, nhưng do cuộc họp kết thúc muộn nên chưa thể lập ngay biên bản cuộc họp và sau đó JTEG không ký biên bản cuộc họp như đã thống nhất. Ngày 09/6/2017 Cienco X gửi JTEG **Văn bản** số 03-17/CiencoX-Jteg.A3 “**Đề nghị ký biên bản cuộc họp ngày 20/4/2017, bảng xác nhận khối lượng thực hiện và đối chiếu công nợ giữa Cienco X và JTEG**” nhưng đến nay JTEG vẫn không có văn bản chính thức phản hồi. JTEG cũng không ký hồ sơ thanh toán tạm thời (sau đây viết tắt là IPC08) với khối lượng đã được cán bộ của Cienco X và JTEG kiểm tra, thống nhất vì cho rằng: (i) Trong Bảng khối lượng đính kèm hợp đồng có hạng mục 07400 (Bê tông ứng suất trước – Dầm I). Theo “**Tiêu chuẩn kỹ thuật dự án**” thì: - Đơn giá thanh toán “Dầm I” là đơn giá tổng hợp mà Nhà thầu được thanh toán khi thực hiện những công việc liên quan để hoàn thành, gồm: cung cấp vật liệu, nhân công, máy thi công đúc “Dầm I” và lao lắp (hoặc cầu) dầm đặt lên móng trụ, hoàn thiện theo quy định tại “**Tiêu chuẩn kỹ thuật dự án**”; - “Dầm I” là cấu kiện đúc sẵn, nên sau khi Nhà thầu hoàn thành việc đúc dầm, để dầm trên bãi đúc thì Nhà thầu sẽ được tạm thanh toán theo một tỉ lệ nhất định, giá trị tỉ lệ tạm thanh toán do Nhà thầu và Chủ đầu tư thỏa thuận tại hợp đồng, sau khi Nhà thầu hoàn thành các công việc còn lại (cầu lắp dầm vào vị trí, hoàn thiện...) thì sẽ được thanh toán tỉ lệ phần trăm còn lại; (ii) Theo Hợp đồng giữa JTEG và VEC (Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam) thì tỉ lệ tạm thanh toán là 80% nên giá trị còn lại 20% được hiểu là giá trị còn lại sau khi đã tạm thanh toán, chứ không thể hiểu là “**đơn giá cầu lắp dầm**”, hiện nay giữa JTEG và Cienco X đang tranh chấp hạng mục

thanh toán này. Cienco X yêu cầu JTEG thanh toán 20% còn lại, sau khi trừ chi phí thực tế mà JTEG đã chi phí để cầu lắp dầm (có hợp đồng cầu dầm mà JTEG ký với thầu phụ kèm theo) nhưng JTEG không đồng ý mà JTEG yêu cầu trừ tiền cầu mỗi dầm (tất cả các loại dầm có chiều dài, khối lượng khác nhau) là 50.000.000 đồng/01 phiên dầm. JTEG lý giải bằng cách đưa ra một bảng phân tích chi tiết các chi phí để cầu thành lên đơn giá tổng hợp hạng mục “Dầm I”, trong đó, công việc “cầu lắp dầm” được tính 50.000.000 đồng/01 phiên dầm (cho tất cả các loại dầm I chiều dài 21m, 27m, 33m) mà theo giải thích của JTEG đó là bảng phân tích chi tiết đơn giá mà JTEG lập lên khi đấu thầu dự án. Trong khi đó, theo Phụ lục đính kèm hợp đồng thì đơn giá tổng hợp hạng mục dầm L21m là 186.697.262 đồng (20% = 37.339.452 đồng); dầm L 27m là 217.959.163 đồng (20% = 43.591.833 đồng); dầm L33m là 281.243.660 đồng (20% = 56.248.732 đồng). Khi thanh toán cho JTEG hạng mục “Dầm I”, Chủ đầu tư thanh toán theo tỉ lệ 80% - 20%, chứ không thanh toán theo tỉ lệ đơn giá tổng hợp dầm I - 50.000. 000 đồng, điều đó càng khẳng định việc thanh toán 80% - 20% chỉ là tạm thanh toán, không thể hiểu 20% là đơn giá cầu dầm, vì tranh chấp trên, nên JTEG không ký IPC08 để thanh toán cho Cienco X.

Nay công trình đã hoàn thành nhưng JTEG không thanh toán đủ tiền, dẫn đến Cienco X còn một số công nợ tại địa phương chưa thanh toán nên người dân địa phương không cho Cienco X di chuyển thiết bị ra khỏi công trường, làm ảnh hưởng rất lớn đến an ninh, trật tự tại địa phương và gây thiệt hại cho Cienco X vì mất tài sản, khấu hao máy móc, thiết bị và trả lãi vay. Do đó, Cienco X khởi kiện yêu cầu JTEG và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Văn phòng Điều hành công trình thực hiện Gói thầu A3 - Dự án đường cao tốc X thanh toán tổng số công nợ.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án thì ngày 03/11/2018 sau khi đối chiếu công nợ JTEG và Cienco X ký ***Biên bản Thống kê công nợ còn lại*** và ngày 10/12/2018 hai bên ký ***Bản tổng hợp khối lượng Cienco X thực hiện*** có thay đổi so với nội dung Cienco X khởi kiện ban đầu, cụ thể: + Giá trị sản lượng Cienco X đã thực hiện chưa có VAT (tính theo đơn giá hợp đồng và khối lượng xác nhận ngày 11/12/2018 là (1) 26.244.066.563 đồng; số tiền trượt giá bị trừ chưa có VAT (theo số liệu thống kê của tại Bảng thống kê công nợ ký ngày 03/11/2018) (2) là: 2.369.543.331 đồng; + Giá trị Cienco X được hưởng (có VAT), sau khi trừ trượt giá (A): $= [(1) - (2)] \times 1,1 = (26.244.066.563 - 2.369.534.331) \times 1,1 = 26.261.985.455$ đồng, (ghi chú: 1,1 là tính thêm 10% VAT); + Số tiền JTEG đã tạm ứng, thanh toán cho Cienco X là (B): 22.713.135.982 đồng, chênh lệch từ đối chiếu các khoản phát sinh khác (theo Biên bản thống nhất ngày 03/11/2018), Cienco X phải trả JTEG số tiền là (C): 261.798.469 đồng + 560.000.000 đồng = 812.798.469 đồng.

Vì vậy, Cienco X có Đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án giải quyết buộc JTEG trả:

+ Tiền gốc cho Cienco X (A-B-C): 26.261.985.455 đồng - 22.713.135.982 đồng - 812.798.469 đồng = **2.727.051.044 đồng** (trong đó đã bao gồm khoản tiền bảo hành: $5\% \times (A) = 5\% \times 26.261.985.455$ đồng = 1.313.099.273 đồng);

+ Tiền lãi tính trên số tiền khối lượng mà JTEG đã được Chủ đầu tư thanh toán, nhưng chưa thanh toán cho Cienco X (sau khi trừ tiền bảo hành 1.313.099.273 đồng mà JTEG chưa được Chủ đầu tư thanh toán) là 1.413.951.731 đồng, theo quy

định tại Điều 306 Luật thương mại năm 2005 và Án lệ số 09/2016/AL) từ ngày 09/10/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm.

- *Bị đơn là JTEG không đồng ý thanh toán theo yêu cầu khởi kiện của Cienco X. Đối với số tiền 1.089.562.279 đồng mà Văn phòng Điều hành công trình thực hiện gói thầu A3 - Dự án đường cao tốc X sau khi tính toán khấu trừ yêu cầu Cienco X trả lại thì JTEG không có yêu cầu phản tố, nếu cần thiết JTEG sẽ khởi kiện Cienco X bằng một vụ án khác.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đại diện Văn phòng Điều hành công trình thực hiện gói thầu A3 - Dự án đường cao tốc X trình bày:*

Đại diện JTEG có ký với Cienco X ***Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp*** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X ngày 22/7/2015 giao khoán thi công xây lắp 05 cầu (CB27, ORB26a, ORB26b, F010 và ORB27) thuộc Gói thầu A3 Dự án đường cao tốc X và ***Phụ lục hợp đồng*** số 01 ngày 30/3/2016. Quá trình thực hiện Hợp đồng Cienco X liên tục vi phạm khi không đảm bảo tiến độ thi công theo quy định tại Điều 5, khoản 5.2 của Hợp đồng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ chung của Dự án, uy tín của Nhà thầu chính (JTEG). Cienco X không còn khả năng thực hiện Hợp đồng nên đã có văn bản đề nghị trả lại từng phần công việc đang thực hiện dở. Theo ***Bảng đối chiếu công nợ còn lại*** thì Cienco X yêu cầu JTEG thanh toán 26.244.066.563 đồng (chưa có VAT), giá trị điều chỉnh là 2.369.534.332 đồng (chưa có VAT); giá trị theo đợt thanh toán số 8 giữa hai bên tháng 11/2017, sản lượng do Cienco X thực hiện là 24.454.813.163 đồng (chưa có VAT), giá trị điều chỉnh là: - 2.200.034.721 đồng (chưa có VAT); tiền bảo hành 5% x 24.484.327.826 đồng = 1.224.216.391 đồng (có VAT).

Đối với yêu cầu của Cienco X yêu cầu JTEG trả 5% tiền bảo hành công trình thi tại Mục 4.4 ***Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp*** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X ngày 22/7/2015 ghi rõ: Bên A giữ lại 5% giá trị từng đợt thanh toán cho đến khi toàn bộ các công việc của bên B theo hợp đồng này được hoàn thiện và sẽ hoàn trả cho bên B khi bên B kết thúc bảo hành công trình (bảo hành công trình trong vòng 02 năm tính theo hợp đồng chính), nhưng Chủ đầu tư là Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) chưa chính thức công nhận kết thúc bảo hành với JTEG nên JTEG chưa đồng ý thanh toán trả Cienco X tiền bảo hành công trình 5%.

Khi Cienco X không đủ khả năng thực hiện hoàn tất hợp đồng, đã bàn giao cho JTEG thực hiện công tác lao 44 dặm chưa thực hiện. Nay Cienco X cho rằng chỉ đồng ý trừ lại cho JTEG số tiền JTEG thuê đơn vị khác cầu lao dặm 560.000.000 đồng, còn lại yêu cầu JTEG thanh toán theo giá trong ***Thỏa thuận Hợp đồng thi công xây lắp*** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X thì JTEG không đồng ý vì: Điều 8 ***Thỏa thuận Hợp đồng thi công xây lắp*** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X ghi rõ “*Những điều khoản không được nêu cụ thể trong hợp đồng này, thì thực hiện theo Hợp đồng chính số 48/HĐXD- VEC/2014 được ký kết ngày 25/6/2014 giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô và Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC)*”; theo Bảng phân tích đơn giá dự thầu phía JTEG đưa ra số tiền cho công tác lao lắp của một Dầm I trước thuế VAT là 50.000.000 đồng x (100% + 11%) x (100% - 13,8%) x 85% = 40.664.850 đồng {trong đó: Chi phí lao lắp 1 dặm theo

hợp đồng gốc là 50.000.000 đồng/dầm; chi phí quản lý 11%; giảm giá 13,8% (giảm giá theo *Thỏa thuận hợp đồng số 08*)} nên JTEG đề nghị được hưởng toàn bộ số lượng và đơn giá theo *Thỏa thuận hợp đồng số 08*.

Khi Cienco X bàn giao các phần việc lại cho JTEG thực hiện thì JTEG phải chi phí các khoản sau:

- + Thuê kỹ sư tính toán mô trụ cầu thi công trên đất yếu để thay đổi biện pháp thi công số tiền 35.000.000 đồng.

- + Chi phí sử dụng trạm điện do Cienco X đã lắp dựng: Chi phí trạm điện lắp đặt do bên Cienco X đưa vào là 532.500.000 đồng. Biên bản bàn giao ngày 15/10/2016 về việc chia chi phí lắp đặt trạm biến áp giữa hai bên. Theo văn bản số 16-16/CiencoX-JTEG.A3 ngày 26/12/2016 của Công ty X khối lượng yêu cầu thanh toán là 445.696.431 đồng nên JTEG đồng ý chia sẻ số tiền 232.324.531 đồng (theo khối lượng phân khai do Cienco X gửi cho 03 cầu) và khi thu hồi thanh lý trạm biến thế này, JTEG được hưởng theo % giá trị.

- + Chi phí thuê xe vận chuyển bê tông theo Hợp đồng số 13/2016/HĐKT là 771.000.000 đồng và chi phí sửa xe 36.400.000 đồng.

- + Chi phí bị ảnh hưởng do Cienco X không hoàn trả mặt bằng đúc dầm tại Km 102+358 – Km 102+500 cho 03 cầu CB27, ORB26A và ORB26B nên JTEG phải tháo dỡ, thu dọn bãi đúc dầm ORB26B là 15.000.000 đồng, bãi đúc dầm ORB27 là 15.000.000 đồng và thay thế, đắp lại lớp đất K.95 nền đường là 500.000.000 đồng.

- + Chi phí bị ảnh hưởng do thi công mô cầu Mố A2 cầu CB27 và Mố A1, A2 cầu ORB26A chậm nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công xử lý các đường dẫn lên đầu cầu của ba mố cầu, do đó Nhà thầu phải lập hồ sơ đề xuất thay đổi biện pháp xử lý cho ba mố cầu nói trên với chi phí đối với mố A2 cầu CB27 là 86.290.494 đồng; mố A1 cầu ORB26A là 67.759.926 đồng và mố A2 cầu ORB26A: 74.089.540 đồng, tổng cộng 228.139.960 đồng.

- + Theo bảng kê của Cienco X thì Cienco X bàn giao cho JTEG giá trị thép là 1.257.047.880 đồng (có VAT), số thép này bên bán đã xuất hóa đơn GTGT 10% cho Cienco X nên Cienco X phải xuất lại cho JTEG với giá chưa có VAT là 1.142.770.880 đồng.

Ngày 20/4/2017, đại diện hợp pháp của hai bên đã tiến hành họp để tháo gỡ các tồn tại để hai bên tiến hành chốt số liệu tiến hành Thanh lý hợp đồng nhưng Cienco X không ký Biên bản cuộc họp với lý do chưa đồng ý với số tiền mà JTEG nêu. Sau đó, JTEG đã nhiều lần gửi Công văn cho Cienco X yêu cầu cử người sang phối hợp với JTEG để tiến hành thủ tục thanh lý hợp đồng nhưng không nhận được sự hợp tác từ Cienco X. Ngày 02/11/2017, Cienco X cử hai đại diện đến làm việc với JTEG và Cienco X tiếp tục không đồng ý với phương án mà JTEG đưa ra theo đúng với Hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Trên cơ sở Biên bản cuộc họp (Cienco X chưa ký), JTEG đã tiến hành tính đối chiếu công nợ giữa hai bên. Theo số liệu mà JTEG tính được thì hiện tại công nợ giữa JTEG và Cienco X là -1.089.562.279 đồng, nghĩa là Cienco X phải có nghĩa vụ trả lại JTEG số tiền 1.089.562.279 đồng; do đó, thay mặt Văn phòng điều hành thay mặt JTEG yêu cầu Cienco X có nghĩa vụ trả lại JTEG số tiền 1.089.562.279 đồng.

- Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 03/2019/KDTM-ST ngày 13/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Căn cứ vào các Điều 5, Điều 30, khoản 3 Điều 35, 38, 144, 147, 157, 227, 228, 266, 244, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 16, 17 Luật Thương mại năm 2005; Điều 3 và Điều 125 Luật Xây dựng năm 2014; Điều 468 Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19/5/2004 của Thủ tướng Chính phủ; Điều 1 Quyết định số 03/2012/QĐ-TTg ngày 16/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Xây dựng công trình X; Tuyên xử:

1. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) phải trả cho Công ty cổ phần Xây dựng công trình X số tiền gốc là 2.727.051.004 đồng.

2. Án phí sơ thẩm:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) phải chịu 86.541.000 đồng án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

2.2. Hoàn trả cho Công ty cổ phần Xây dựng công trình X số tiền 45.545.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số AA/2016/0002218 ngày 03/11/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về chi phí tố tụng:

3.1. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Xây dựng công trình X số tiền 7.590.000 đồng.

3.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) phải chịu 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

3.3. Hoàn trả cho Cienco X số tiền 200.000 đồng tạm ứng lệ phí tư pháp đã nộp tại Biên lai thu số AA/2016/0003671 ngày 20/7/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đủ số tiền phải thi hành, thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Ngày 22/11/2019 Bị đơn - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô có Đơn kháng cáo nội dung chung chung đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – Cienco X. Sau đó, đại diện của Bị đơn có văn bản trình bày nội dung kháng cáo cụ thể là không đồng ý với quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm buộc JTEG trả Cienco X số tiền gốc còn thiếu chưa thanh toán 2.727.051.004 đồng (trong đó có 1.313.099.273 đồng là 5% tiền bảo hành công trình) với các lý do: (i) Cienco X chỉ mới lao lắp được 5 dầm/49 dầm, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định Cienco X đã lao lắp được 44 dầm/49 dầm. **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X hai bên ký ngày 22/7/2015 không quy định đơn giá lao lắp dầm, nhưng Điều 8 của **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X quy định những điều khoản không được nêu cụ thể trong hợp đồng này, thì thực hiện theo Hợp đồng chính số 48/HĐXD-VEC/2014 được ký ngày 25/6/2014 giữa JTEG và Tổng công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) mà Hợp đồng 48/HĐXD-VEC/2014 quy định đơn giá cho việc lao lắp dầm là 50.000.000 đồng/dầm, không phân biệt độ dài (L) của dầm. Tại **Biên bản hòa giải thành** ngày 09/01/2019 Cienco X chỉ yêu cầu JTEG trả 1.000.000.000 đồng (bao gồm cả tiền bảo hành công trình 5%), điều này cho thấy Cienco X đã thống nhất khấu trừ tiền lao lắp 44 dầm là 2,2 tỷ đồng như trình bày của JTEG. Như vậy, Cienco X chỉ mới lao lắp 5dầm/49 dầm nên lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm phải đưa VEC vào tham gia tố tụng và chấp nhận ý kiến của JTEG khấu trừ chi phí lao lắp 44 dầm là 2.200.000.000 đồng theo Hợp đồng 48/HĐXD-VEC/2014 mới đúng, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận trình bày của Cienco X trừ chi phí lao lắp 44 dầm là 560.000.0000 đồng với chi phí lao lắp các loại dầm có chiều dài (L) khác nhau thì áp đơn giá khác nhau là không đúng thỏa thuận của hai bên trong **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X, ảnh hưởng quyền lợi chính đáng của JTEG; (ii). Tòa án cấp sơ thẩm buộc JTEG thanh toán cho Cienco X tiền bảo hành công trình 5% là không đúng vì JTEG chưa được VEC thanh toán tiền bảo hành công trình 5%.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị đơn (JETG) giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – Cienco X. .

- Nguyên đơn (Cienco X) không đồng ý với nội dung kháng cáo của JETG, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về tố tụng thì Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Về nội dung thì thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết là có cơ sở, đúng pháp luật nên đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ việc hỏi và tranh luận; căn cứ ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến của vị đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Quyết định số 85/QĐ-BXD ngày 12/8/2014 Bộ Xây dựng cấp phép cho JTEG thực hiện Gói thầu xây lắp A3 (Km 99+500 - Km 110+100) dự án xây dựng đường cao tốc X. Ngày 14/8/2014, JTEG có Thư bổ nhiệm ông Zhang Yongfeng làm Giám đốc dự án Gói thầu A3 và xác định ông Zhang Yongfeng là người đại diện theo pháp luật của JTEG ký và phát hành các tài liệu có liên quan đến gói thầu A3. Tại Công văn số 443/SNgV-LSLTBC ngày 19/8/2014 Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi xác nhận thành lập Văn phòng Điều hành trực thuộc JTEG. Theo quy định tại tiểu mục 2.4.1 mục 2 chương I phần B - Nội dung đàm phán của Biên bản đàm phán hợp đồng số 78/BB-VEC ngày 19/6/2014 là một phần không tách rời của Thỏa thuận hợp đồng ngày 25/6/2014 giữa Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam với JTEG quy định về việc cho phép nhà thầu được phép sử dụng nhà thầu phụ trong quá trình thực hiện dự án Gói thầu A3. Ngày 22/7/2015 đại diện JTEG và Cienco X ký **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X, theo đó Cienco X nhận khoán “*thi công một số hạng mục thuộc Gói thầu A3 Ngãi, chủ yếu bao gồm: Công tác cầu: cầu CB27 (Km 101+826,5); cầu ORB26a (Km 102+055); cầu ORB26b (Km 102+327); cầu F010 (Km 103+560); cầu ORB27 (Km104+887)*”. Theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Luật thương mại năm 2005 “*Thương nhân nước ngoài phải chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về toàn bộ hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của mình tại Việt Nam*”, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X ký ngày 22/7/2015 giữa đại diện JTEG và Cienco X (bl 1124-1135) có hiệu lực pháp luật để làm căn cứ giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Cienco X khởi kiện yêu cầu JTEG phải thanh toán số tiền gốc còn thiếu chưa thanh toán là 2.727.051.004 đồng (trong đó có 1.313.099.273 đồng là 5% tiền bảo hành công trình), đồng thời yêu cầu JTEG trả lãi trên số tiền chậm thanh toán tính từ ngày 09/10/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là 1.413.951.731 đồng. Xét, Nguyên đơn (Cienco X) bổ sung thêm yêu cầu khởi kiện yêu cầu JTEG trả lãi sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã có Quyết định đưa vụ án ra xét xử là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét yêu cầu này của Cienco X là đúng pháp luật và Cienco X cũng không kháng cáo vấn đề này

[3] Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X mà JTEG ký với Cienco X ngày 22/7/2015; căn cứ Giá trị khối lượng mà Cienco X đã thực hiện, được JTEG thừa nhận tại **Bảng thống kê công nợ còn lại** hai bên ký ngày 03/11/2018 (bút lục 1535-1537), **Bảng tổng hợp khối lượng** ngày 10/12/2018 (bl 897) và trình bày của JTEG tại **Văn bản số 085a JTEG** ngày 20/11/2017 (bl 1506-1510) xác định giá trị khối lượng công việc Cienco X đã thực hiện đã có VAT là 26.261.985.455 đồng, số tiền Cienco X đã tạm ứng 22.713.135.982 đồng, giảm trừ các khoản phát sinh khác 821.798.469 đồng; sau khi tính toán (26.261.985.455 đồng - 22.713.135.982 đồng - 821.798.469 đồng = 2.727.051.044 đồng (trong đó đã bao gồm khoản tiền bảo hành: 5% x (A) = 5% x 26.261.985.455 đồng = 1.313.099.273 đồng) để buộc JTEG thanh toán cho Cienco X số tiền 2.727.051.044 đồng.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị đơn - JTEG kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm (đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – Cienco X). Sau đó, đại diện của Bị đơn có văn bản trình bày nội dung kháng cáo cụ thể là không đồng ý với quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm buộc JTEG trả Cienco X số tiền gốc còn thiếu chưa thanh toán 2.727.051.004 đồng (trong đó có 1.313.099.273 đồng là 5% tiền bảo hành công trình) với các lý do: (i) Cienco X chỉ mới lao lắp được 5 dầm/49 dầm, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại nhận định Cienco X đã lao lắp được 44 dầm/49 dầm. **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X hai bên ký ngày 22/7/2015 không quy định đơn giá lao lắp dầm, nhưng Điều 8 của **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X quy định những điều khoản không được nêu cụ thể trong hợp đồng này, thì thực hiện theo Hợp đồng chính số 48/HĐXD-VEC/2014 được ký ngày 25/6/2014 giữa JTEG và Tổng công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) mà Hợp đồng 48/HĐXD-VEC/2014 quy định đơn giá cho việc lao lắp dầm là 50.000.000 đồng/dầm, không phân biệt độ dài (L) của dầm. Tại **Biên bản hòa giải thành** ngày 09/01/2019 Cienco X chỉ yêu cầu JTEG trả 1.000.000.000 đồng (bao gồm cả tiền bảo hành công trình 5%), điều này cho thấy Cienco X đã thống nhất khấu trừ tiền lao lắp 44 dầm là 2,2 tỷ đồng như trình bày của JTEG. Như vậy, Cienco X chỉ mới lao lắp 5dầm/49 dầm nên lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm phải đưa VEC vào tham gia tố tụng và chấp nhận ý kiến của JTEG khấu trừ chi phí lao lắp 44 dầm là 2.200.000.000 đồng theo Hợp đồng 48/HĐXD-VEC/2014 mới đúng, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận trình bày của Cienco X trừ chi phí lao lắp 44 dầm là 560.000.0000 đồng với chi phí lao lắp các loại dầm có chiều dài (L) khác nhau thì áp đơn giá khác nhau là không đúng thỏa thuận của hai bên trong **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X, ảnh hưởng quyền lợi chính đáng của JTEG; (ii). Tòa án cấp sơ thẩm buộc JTEG thanh toán cho Cienco X tiền bảo hành công trình 5% là không đúng vì JTEG chưa được VEC thanh toán tiền bảo hành công trình.

[5] Xét kháng cáo của JTEG, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[5.1] Sau khi đúc xong 49 dầm theo **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X thì Cienco X mới lao lắp được 5 dầm/49dầm (Tòa án cấp sơ thẩm nhận định nhầm là Cienco X đã lao lắp 44 dầm/49dầm nên cấp phúc thẩm sửa lại). Xét, **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X không quy định riêng đơn giá chi phí lao lắp dầm, nhưng tại **Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X hai bên thể hiện đơn giá toàn bộ cho việc đúc dầm và lao lắp dầm, chênh lệch theo chiều dài (ký hiệu L) của dầm và đơn giá mà Cienco X nhận thầu lại với JTEG thấp hơn đơn giá JTEG nhận thầu với VEC (tại Hợp đồng số 48/HĐXD-VEC/2014 ký ngày 25/6/2014 giữa JTEG và VEC) nên việc JTEG dẫn chiếu đến Hợp đồng số 48/HĐXD-VEC/2014 yêu cầu khấu trừ chi phí lao lắp 44 dầm chung một mức giá 50.000.000 đồng/ dầm là không có căn cứ. Mặt khác, để thực hiện lao lắp 44 dầm còn lại thì ngày 08/4/2017, JTEG đã ký với Doanh nghiệp tư nhân Minh Chiến thuê DNTN Minh Chiến lao lắp 49 dầm (ghi nhầm vì Cienco X đã lao lắp 5 dầm/49dầm) với chi phí khác nhau, phụ thuộc vào chiều dài từng loại dầm, cụ thể dầm (L) dài 21m giá 10.000.000đ/dầm, dầm (L) dài 27m giá 13.000.000đ/dầm; dầm (L) dài

33m giá 15.000.000 đồng/dầm và DNTN Minh Chiến đã xuất hóa đơn VAT, JETG đã thanh toán cho DNTN Minh Chiến cũng thể hiện chênh lệch đơn giá lao lắp các loại dầm, phụ thuộc chiều dài (L) của dầm (bút lục 856-863). Vì các lý do trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận trình bày của Cienco X trừ chi phí lao lắp 44 dầm (chi phí lao dầm L21m giá 10.000.000đ/dầm, chi phí lao dầm 27m giá 13.000.000đ/dầm; chi phí lao dầm L 33m giá 15.000.000 đồng/dầm), tổng cộng 560.000.0000 đồng là có cơ sở, đúng pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của JTEG về vấn đề này.

[5.2] Xét, kháng cáo của JTEG về 5% tiền bảo hành công trình thì thấy: khoản 4.4 Điều 4 ***Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp*** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X ngày 22/7/2015 quy định JTEG sẽ giữ lại 5% giá trị từng đợt thanh toán và sẽ hoàn trả cho Cienco X khi Cienco X “*kết thúc bảo lãnh công trình (bảo hành công trình trong vòng 02 năm tính theo hợp đồng chính)*”; thực tế 49 dầm mà Cienco X đúc đã được cán bộ kỹ thuật của JTEG nghiệm thu chất lượng, Cienco X đã kết thúc Hợp đồng với JTEG năm 2016, năm 2018 cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi đi vào hoạt động đến nay đã hơn 5 năm và tại phiên tòa phúc thẩm JTEG thừa nhận chưa có dầm cầu nào do Cienco X đúc bị vỡ, gãy phải thay thế. Mặt khác, tại ***Bảng thống kê công nợ còn lại*** JTEG ký với Cienco X ngày 03/11/2018 (bl 1535-1537) thì JTEG đồng ý trả ngay 5% tiền bảo hành công trình cho Cienco X, nhưng JTEG cho rằng theo tính toán của JTEG thì JTEG chỉ đồng ý thanh toán cho Cienco X số tiền 310.167.370 đồng (gồm cả 5% tiền bảo hành công trình) vì Cienco X yêu cầu JTEG thanh toán 2.709.132.112 đồng (gồm 5% tiền bảo hành công trình) nên hai bên không thống nhất được với nhau về số nợ còn lại.

[6] Ngoài, mặc dù JTEG không kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu của JETG yêu cầu khấu trừ thanh toán cho Cienco X số tiền 812.798.469 đồng mà JTEG nêu tại cấp sơ thẩm đối với các chi phí mà JTEG cho rằng JETG đã phải chi phí sau khi tiếp nhận phần việc mà Cienco X thi công dở dang (gồm chi phí thuê kỹ sư tính toán mô cầu thi công đất yếu 55.000.000 đồng, chi phí xử lý đường đầu cầu mô A2 cầu CB27 do Cienco X chậm trả mặt bằng 86.290.494 đồng, chi phí xử lý đường đầu cầu mô AI cầu ORB26a do Cienco X chậm trả mặt bằng 67.759.926 đồng, chi phí xử lý đường đầu cầu mô A2 cầu ORB26a do Cienco X chậm trả mặt bằng 74.089.540 đồng và tổng hợp các chi phí bị ảnh hưởng do Cienco X chậm trả mặt bằng trước ngày 15/8/2016 là 500.000.000 đồng), nhưng tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, JTEG có nêu vấn đề này nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy cần nhận định để JETG (Nhà thầu Trung Quốc) hiểu pháp luật Việt Nam. Xét, căn cứ nội dung ***Thỏa thuận hợp đồng thi công xây lắp*** số 08/2015/HD-A3/JTEG-CIENC0X ký ngày 22/7/2015 giữa đại diện JTEG và Cienco X thì các công việc như thuê kỹ sư tính toán mô cầu thi công đất yếu, xử lý đường đầu cầu các mô cầu thuộc cầu CB27, cầu ORB26a không nằm trong nội dung hai bên thỏa thuận; còn việc JTEG yêu cầu Cienco X thanh toán các chi phí bị ảnh hưởng do Cienco X chậm trả mặt bằng thì JTEG có yêu cầu, nhưng chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ có giá trị pháp lý chứng minh và tại cấp sơ thẩm JTEG cũng trình bày đối với số tiền 1.089.562.279 đồng mà Văn phòng Điều hành công trình thực hiện gói thầu A3 - Dự án đường cao tốc X sau khi tính toán yêu cầu Cienco X trả lại thì JTEG không có yêu cầu phản tố, nếu cần thiết JTEG sẽ khởi

kiện Cienco X bằng một vụ án khác; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét yêu cầu này của JTEG là đúng pháp luật và JETG cũng không kháng cáo về vấn đề này.

[9] Các quyết định khác tại bản án sơ thẩm về án phí, chi phí tố tụng là có cơ sở, đúng pháp luật và không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị đơn (JETG) kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí phúc thẩm.

Từ phân tích tại các luận điểm trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 03/2019/KDTM-ST ngày 13/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

Căn cứ các Điều 5, 30, khoản 3 Điều 35, 38, 144, 147, 157, 227, 228, 266, 244, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 16, 17 của Luật Thương mại năm 2005; Điều 3 và Điều 125 Luật Xây dựng năm 2014; Điều 468 Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19/5/2004 của Thủ tướng Chính phủ; Điều 1 Quyết định số 03/2012/QĐ-TTg ngày 16/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Xây dựng công trình X,

Tuyên xử:

1. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) phải trả Công ty cổ phần Xây dựng công trình X số tiền gốc là 2.727.051.004 đồng.

2. Án phí sơ thẩm:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) phải chịu 86.541.000 đồng án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

2.2. Hoàn trả Công ty cổ phần Xây dựng công trình X số tiền 45.545.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số AA/2016/0002218 ngày 03/11/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về chi phí tố tụng:

3.1. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Xây dựng công trình X số tiền 7.590.000 đồng.

3.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) phải chịu 200.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài.

3.3. Hoàn trả cho Cienco X số tiền 200.000 đồng tạm ứng lệ phí tư pháp đã nộp tại Biên lai thu số AA/2016/0003671 ngày 20/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

II/ Án phí phúc thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Tập đoàn Công trình giao thông tỉnh Giang Tô (Tên tiếng Anh: JIANGSU PROVINCIAL TRANSPORTATION ENGINEERING GROUP CO.,LTD) phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, trừ vào số tiền 2.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số AA/2016/0004798 ngày 19/12/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi thì đã thi hành xong khoản tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án và bản án có hiệu lực thi hành, nếu người phải thi hành án không thi hành án thì còn phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA-THẨM PHÁN

(Đã ký)

(Đã ký)

Lê Tự

Nguyễn Cường

Đặng Kim Nhân